

Bản án số: 03/2020/HS-PT
Ngày: 08-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức
Ông Lê Quân Vương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 207/2019/TLPT-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Trung V. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung V, Huỳnh Thanh P, Võ Thị Tuyết L và Phạm Thị U đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 08/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Huỳnh Thanh P, sinh năm 1962, tại tỉnh Tây Ninh; hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã A, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc S, sinh năm 1936 và bà Huỳnh Thị S, sinh năm 1938 (chết năm 1983); vợ tên Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1962; bị cáo có 03 con (lớn sinh năm 1983 và nhỏ sinh năm 1998); tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 03/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/4/2019; bị cáo vắng mặt.

2. Võ Thị Tuyết L, sinh năm 1986, tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H, sinh năm 1962 và bà Lê Thị Bạch T, sinh năm 1962; chồng tên Trần Quang T, sinh năm 1983 (ly hôn năm 2013); bị cáo có 01 con sinh năm 2018; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 32/2018/HS-PT ngày 09/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 7.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/4/2019; bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

3. Phan Thị U, sinh năm 1971, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nội trợ. trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C, không rõ năm sinh (chết) và bà Nguyễn Thị N, không rõ năm sinh (chết); chồng tên Đỗ Đức Đ, sinh năm 1968; bị cáo có 03 con (lớn sinh năm 1993 và nhỏ sinh năm 2005); tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 03/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm; bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách ngày 11/11/2018; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/4/2019, vắng mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Trung V, sinh năm 1986, tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G(đã chết) và bà Phạm Thị K(đã chết); có vợ tên Lê D, sinh năm 1984 (đã ly hôn năm 2019); bị cáo có 02 con (người con lớn sinh năm 2012, người con nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh số 391/HSPT ngày 27/02/2004 xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù về tội ‘Cướp tài sản’, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/3/2005; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/4/2019 đến ngày 29/4/2019 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 4 năm 2019, Công an huyện D phối hợp cùng Công an xã LT bắt quả tang: Nguyễn Thanh T, Huỳnh Thanh P, Nguyễn Trung V, Nguyễn Thị Yên N, Nguyễn Thị Kim N, Võ Văn R, Nguyễn Văn K, Lê Tấn T, Lê Tấn T1, Nguyễn Đăng T, Mai Ngọc Q, Đặng Thị Kim T, Bò Thị T2, Phan Thị U, Đào Thị Thùy N, Phan Thị Út L, Võ Thị Tuyết L, Trần Đình T, Nguyễn Minh H, Võ Thành H, Bùi Minh T, Lê Tấn M, Trần Văn T, một số đối tượng tổ chức đánh bạc, một số đối tượng đánh bạc thắng thua bằng tiền, một số đối tượng không tham gia.

- Thu giữ tại chiếu bạc: 02 cái chiếu màu đỏ sọc trắng xanh vàng và sọc vàng trắng có in chữ “Chiếu nhựa Phương Hoa”; 01 cái đĩa sành màu trắng, thành đĩa có in chữ Cholimax Foods màu đỏ, đường kính 10cm; 01 hộp nhựa hình trụ màu xanh, quần băng keo màu đỏ, có in chữ FAMILIAR đường kính 06cm, cao 06cm.

- Thu giữ trên người các đối tượng:

Nguyễn Thanh T: Tiền Việt Nam 16.135.000 đồng; 01 điện thoại di động Oppo màu bạc, IMEI 867816031979876. Huỳnh Thanh P: Tiền Việt Nam 55.100.000 đồng; 01 điện thoại di động AI50 màu đen, IMEI 355850099045170; 01 bộ lắp tài xiu gồm 03 hột xí ngẫu, 01 đĩa sành màu trắng, 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng quần băng keo màu đen.

Nguyễn Trung V: 06 hột xí ngẫu; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc, IMEI 352022075279065; 01 điện thoại Nokia TA 1034 màu đen, IMI 352895108442692; 01 điện thoại di động HUAWEI I9 màu đen, IMI 8677430449992966; 01 điện thoại di động Nokia TA1010, màu đen, IMI 355816097783880; 01 điện thoại di động GOLY màu trắng, G1030, IMI 358215068870015.

Nguyễn Thị Yên N: Tiền Việt Nam 250.000 đồng; 01 điện thoại Oppo màu đỏ, IMEI 868125043329479. Nguyễn Thị Kim N: Tiền Việt Nam 20.799.000 đồng.

Võ Văn R: Tiền Việt Nam 87.000 đồng; 01 điện thoại Honor màu xanh, IMI866357030300807 bị vỡ mặt kính; 01 điện thoại Nokia màu đen 62-01, IMEI 351971055008467. Nguyễn Văn K: Tiền Việt Nam 3.520.000 đồng; 01 điện thoại Nokia 150 màu đen, IMEI 3573190812544206.

Lê Tấn T: Tiền Việt Nam 3.200.000 đồng; 01 điện thoại Nokia X1 màu đen, IMEI 359732042395579. Lê Tấn T1: Tiền Việt Nam 9.400.000 đồng; 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen, IMEI 358980091103821.

Nguyễn Đăng T: 01 điện thoại Iphone 6 màu bạc, IMEI 35440061784220. Mai Ngọc Q: Tiền Việt Nam 1.200.000 đồng; 01 điện thoại Nokia 2610 màu xanh đen, IMEI 352036024553933; 01 điện thoại Oppo R7 màu đồng, IMI 867934028957811.

Đặng Thị Kim T: Tiền Việt Nam 6.181.000 đồng; 01 điện thoại Iphone màu hồng, IMEI 355419078267500. Bò Thị T2: Tiền Việt Nam 1.720.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Masstett màu đen, IMEI 352068097081567.

Phan Thị U: Tiền Việt Nam 40.000 đồng; 01 điện thoại Samsung màu vàng đồng hiệu G530H, IMEI 352518661611658.

Đào Thị Thùy N: tiền Việt Nam 13.650.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 5, màu trắng, IMEI 352087076531111.

Phan Thị Út L: tiền Việt Nam 7.900.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia 150 màu đen, IMEI 3569560969417425.

Võ Thị Tuyết L: Tiền Việt Nam 26.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, IMEI 355376072815355.

Trần Đình T: 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh, IMEI 356936093545720.

Nguyễn Minh H: Tiền Việt Nam 83.000 đồng; 01 điện thoại Samsung Galaxy J8, IMEI 359051097503437.

Bùi Minh T: Tiền Việt Nam 200.000 đồng; 01 điện thoại di động Oppo A3S màu đen, IMEI 868125043061031.

Lê Tấn M: Tiền Việt Nam 372.000 đồng; 01 điện thoại Samsung GTAE1 màu trắng xám, IMEI 356902084195590.

Trần Văn T: Tiền Việt Nam 5.850.000 đồng; 01 điện thoại Samsung J7 màu đen, IMEI 352828092900083.

- Thu giữ tại sân quán: 01 xe ô tô biển số 51G-384.13; 10 (mười) xe mô tô các loại, gồm các biển số: 61H1-020.52; 61F5-7394; 61F4-1640; 61K1-092.39; 50Y1-351.78; 61N5-2861; 61G1-320.48; 18S1-1857; 61H9-5231; 61N8-8716.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội cụ thể của từng bị cáo như sau:

1. Nguyễn Thanh T: Vào khoảng tháng 03/2019, Nguyễn Thanh T mở quán cà phê không có tên tại ấp Q, xã LT, huyện D, tỉnh Bình Dương nhưng không đăng ký cư trú tại đây. Với mục đích thu lợi nhuận, Nguyễn Thanh T tổ chức cho các con bạc tham gia đánh bạc tại chòi lá phía sau quán của mình từ ngày 17/4/2019, Nguyễn Thanh T thu tiền xâu từ nhà cái [nếu nhà cái bão (ăn) thì nhà cái sẽ chia đôi số tiền ăn được cho Nguyễn Thanh T)], để đảm bảo cho việc tổ chức được thuận lợi, Nguyễn Thanh T thuê Trần Đình T và Lê Tấn M làm nhiệm vụ trông giữ xe, cảnh giới, canh gác để trợ giúp cho việc tổ chức đánh bạc. Ngày 17/4/2019, Nguyễn Thanh T đã trả cho Trần Đình T 200.000 đồng; ngày 18/4/2019, Nguyễn Thanh T trả cho Trần Đình T 100.000 đồng, trả cho Lê Tấn M 200.000 đồng. Ngày 19/4/2019, tại chòi lá trong quán cà phê của Nguyễn Thanh T, lần lượt Nguyễn Trung V, Huỳnh Thanh P và Trần Văn T tham gia làm cái lắc tài xỉu cho các con bạc tham gia đánh bạc, trong lúc làm cái thì Nguyễn Trung V, Huỳnh Thanh P bảo nên Huỳnh Thanh P đã đưa cho Nguyễn Thanh T số tiền (tiền xâu) 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), Huỳnh Thanh P đưa cho Nguyễn Thanh T số tiền (tiền xâu) 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Riêng Trần Văn T chưa bảo ván nào nên chưa đưa tiền cho Nguyễn Thanh T. Ngày 19/4/2019, Nguyễn Thanh T chưa trả tiền công cho Trần Đình T và Lê Tấn M. Quá trình chơi đánh bạc, sau khi chơi hết 7.000.000 đồng của mình đem theo, Nguyễn Trung V mượn Nguyễn Thanh T số tiền 18.900.000 đồng để đánh bạc.

Hình thức đánh bạc là lắc tài xỉu, quy định bên tay phải nhà cái là tài, bên tay trái là xỉu, lắc tài xỉu từ 10 điểm trở xuống là xỉu, 11 điểm trở lên là tài, 03 con giống số nút nhau gọi là bão, số nút cùng là 01 hoặc 2 hoặc 3 là bão xỉu, cùng số nút 04 hoặc 05 hoặc 06 là bão tài. Nếu ai đặt bên xỉu mà bão xỉu thì người làm cái và người đặt không ăn không thua và cái ăn của người đặt bên tài và ngược lại. Nếu ai đặt bên tài mà tổng số nút từ 10 trở xuống thì người đặt bên xỉu thắng, người làm cái phải chung cho người đặt số tiền bằng với số tiền họ đã đặt và nhà cái ăn của bên tài và ngược lại.

2. Trần Đình T: Từ ngày 17/4/2019 đến ngày 19/4/2019, Trần Đình T được Nguyễn Thanh T thuê ngồi phía trước quán của Nguyễn Thanh T làm nhiệm vụ

trông giữ xe, cảnh giới Công an và người lạ đến thì sẽ báo cho Nguyễn Thanh T và những người tham gia đánh bạc biết. Ngày 17/4/2019, Nguyễn Thanh T trả cho Trần Đình T số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), ngày 18/4/2019, Nguyễn Thanh T trả cho Trần Đình T số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng), số tiền trên Trần Đình T đã sử dụng hết. Ngày 19/4/2019, Trần Đình T một mình điều khiển xe mô tô biển số 61N5 – 2861 đến quán giải khát do Nguyễn Thanh T làm chủ để cảnh giới, Nguyễn Thanh T chưa kịp trả tiền cho Trần Đình T thì bị bắt quả tang. Số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) hiện Trần Đình T đã giao nộp. Ngày 17 và 18 Nguyễn Thanh T tổ chức cho ai chơi thì Trần Đình T không biết.

3. Lê Tấn M: Ngày 18/4/2019 và ngày 19/4/2019, Lê Tấn M được Nguyễn Thanh T thuê ngồi phía trước quán của Nguyễn Thanh T làm nhiệm vụ trông giữ xe, cảnh giới Công an và người lạ đến thì sẽ báo cho Nguyễn Thanh T và những người tham gia đánh bạc biết. Ngày 18/4/2019, Nguyễn Thanh T trả cho Lê Tấn M số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), Lê Tấn M đã sử dụng hết số tiền này. Ngày 19/4/2019, Lê Tấn M một mình đi bộ từ nhà đến quán giải khát do Nguyễn Thanh T làm chủ để cảnh giới, Nguyễn Thanh T chưa kịp trả tiền cho Lê Tấn M thì bị bắt quả tang. Số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) Lê Tấn M đã giao nộp.

4. Huỳnh Thanh P: Ngày 19/4/2019, Huỳnh Thanh P điều khiển xe mô tô biển số 61F4 – 1640 và mang theo số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) đi mua củi cao su, Huỳnh Thanh P đến quán Nguyễn Thanh T để uống nước thì gặp một người tên T4 (không rõ nhân thân, lai lịch), tại đây, T4 rủ Huỳnh Thanh P chơi đánh bạc, hùn tiền làm cái và đưa cho Huỳnh Thanh P 01 cái đĩa, 01 hộp nhựa có quần băng keo và 03 hột xí ngầu, Huỳnh Thanh P đồng ý và lấy ra số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để tham gia đánh bạc. Còn T4 nói với Huỳnh Thanh P là T4 đi lấy tiền, Huỳnh Thanh P bỏ tiền ra chơi trước, Huỳnh Thanh P chơi khoảng 20 (hai mươi) ván, ban đầu Huỳnh Thanh P là người làm cái, trong lúc làm cái Huỳnh Thanh P bảo 02 (hai) ván ăn được số tiền 1.400.000đ (một triệu bốn trăm ngàn đồng), nên Huỳnh Thanh P đưa tiền xâu cho Nguyễn Thanh T số tiền 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng), lúc Công an đến bắt quả tang Huỳnh Thanh P đã thua số tiền 4.900.000 đồng (bốn triệu chín trăm ngàn đồng), trong đó có 700.000 đồng mà Huỳnh Thanh P đã ăn, số tiền còn lại là 55.100.000đ (năm mươi lăm triệu một trăm ngàn đồng) bị Công an thu giữ.

5. Nguyễn Trung V: Ngày 19/4/2019, Văn điều khiển xe ô tô biển số 51G – 384.13 chở theo Hưng và mang theo số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) đến quán của Nguyễn Trung V để tham gia đánh bạc, tại đây Nguyễn Trung V tham gia khoảng 20 (hai mươi) ván, mỗi ván đặt số tiền từ 100.000đ (một trăm ngàn đồng) đến 2.000.000đ (hai triệu đồng) và thua hết. Sau đó Nguyễn Trung V mượn Nguyễn Thanh T số tiền 18.900.000đ (mười tám triệu chín trăm ngàn đồng) để làm cái, trong lúc làm cái Nguyễn Trung V bảo 02 (hai) ván ăn được số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng), nên Nguyễn Trung V đưa tiền xâu cho Nguyễn Thanh T số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng), lúc Công an bắt

quả tang Nguyễn Trung V đã thua hết số tiền 25.900.000đ (hai mươi lăm triệu chín trăm ngàn đồng).

6. Lê Tấn T: Ngày 19/4/2019, Lê Tấn T điều khiển xe mô tô 61G – 320.48 và mang theo số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) đến quán giải khát do Nguyễn Thanh T làm chủ để tham gia đánh bạc, tại đây Lê Tấn T làm cái được 03 (ba) ván, Lê Tấn T làm cái không bao ván nào nên không đưa tiền xâu cho Nguyễn Thanh T, lúc Công an đến bắt quả tang Lê Tấn T thắng số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), Công an thu giữ số tiền 3.200.000đ (ba triệu hai trăm ngàn đồng).

7. Nguyễn Văn K: Ngày 19/4/2019, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô biển số 18S1 – 1857 và mang theo số tiền 3.520.000đ (ba triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng) đến quán giải khát do Nguyễn Thanh T làm chủ để tham gia đánh bạc, Nguyễn Văn K tham gia được 02 (hai) ván, mỗi ván đặt số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), lúc Công an bắt quả tang Nguyễn Văn K không thắng không thua, thu giữ trên người Nguyễn Văn K số tiền 3.520.000đ (ba triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng).

8. Lê Tấn T1: Ngày 19/4/2019, Lê Tấn T1 đi quá giang người đi đường và mang theo số tiền 9.500.000đ (chín triệu năm trăm ngàn đồng) đến quán giải khát của Nguyễn Thanh T, tại đây Lê Tấn T1 lấy ra số tiền 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm ngàn đồng) để tham gia đánh bạc, Thanh tham gia khoảng 07 (bảy) ván, mỗi ván đặt số tiền từ 100.000đ (một trăm ngàn đồng) đến 1.000.000đ (một triệu đồng), lúc Công an bắt quả tang Lê Tấn T1 thua số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng), thu giữ trên người Lê Tấn T1 số tiền 9.400.000đ (chín triệu bốn trăm ngàn đồng).

9. Mai Ngọc Q: Ngày 19/4/2019, Mai Ngọc Q đi quá giang người đi đường và mang theo số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) đến quán của Nguyễn Thanh T để tham gia đánh bạc, tại đây Mai Ngọc Q tham gia khoảng 20 (hai mươi) ván, mỗi ván đặt số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng), lúc Công an bắt quả tang Mai Ngọc Q thắng được số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), thu giữ trên người Mai Ngọc Q số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng).

10. Đặng Thị Kim T: Ngày 19/4/2019, Đặng Thị Kim T đi quá giang người đi đường và mang theo số tiền 6.481.000 đồng (sáu triệu một trăm tám mươi một ngàn đồng) đến quán của Nguyễn Thanh T để gặp Võ Thị Tuyết L (trả tiền quần áo cho Võ Thị Tuyết L 300.000 đồng), tại đây Đặng Thị Kim T lấy ra 3.000.000đ (ba triệu đồng) để tham gia đánh bạc, đặt một ván số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) thì Công an bắt quả tang, nên Đặng Thị Kim T lấy lại số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) đã đặt cát vào trong người, thu giữ trên người Đặng Thị Kim T số tiền 6.181.000đ (sáu triệu một trăm tám mươi một ngàn đồng).

11. Bò Thị T2: Ngày 19/4/2019, Tỉnh điều khiển xe mô tô 61F5 - 7394 và mang theo số tiền 1.820.000đ (một triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng) đến quán giải khát do Bò Thị T2 làm chủ để tham gia đánh bạc, tại đây Bò Thị T2 tham gia 03 (ba) ván, mỗi ván đặt số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng), lúc Công

an bắt quả tang Bồ Thị T2 thua số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng), thu giữ trên người Bồ Thị T2 số tiền 1.720.000đ (một triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng).

12. Phan Thị U: Ngày 19/4/2019, Phan Thị U điều khiển xe mô tô 61N8 – 8716 chở theo Phan Thị Út L và mang theo số tiền 90.000đ (chín mươi ngàn đồng) đến quán giải khát do Nguyễn Thanh T làm chủ để tham gia đánh bạc, tại đây Phan Thị U tham gia 01 (một) ván số tiền 50.000đ (năm mươi ngàn đồng), lúc Công an bắt quả tang Phan Thị U thua số tiền 50.000đ (năm mươi ngàn đồng), thu giữ trên người Phan Thị U số tiền 40.000đ (bốn mươi ngàn đồng).

13. Đào Thị Thùy N: Ngày 19/4/2019, Nhung điều khiển xe mô tô 61H9 - 5231 và mang theo số tiền 13.600.000đ (mười ba triệu sáu trăm ngàn đồng) đến quán của Nguyễn Thanh T, tại đây Đào Thị Thùy N lấy ra số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm ngàn đồng) để tham gia đánh bạc, Đào Thị Thùy N tham gia 04 (bốn) ván, mỗi ván đặt số tiền từ 50.000đ (năm mươi ngàn đồng) đến 100.000đ (một trăm ngàn đồng), lúc Công an bắt quả tang Đào Thị Thùy N thắng số tiền 50.000đ (năm mươi ngàn đồng), thu giữ trên người Đào Thị Thùy N số tiền 13.650.000đ (mười ba triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

14. Phan Thị Út L: Ngày 19/4/2019, Phan Thị Út L đi cùng Phan Thị U và mang theo số tiền 6.600.000đ (sáu triệu sáu trăm ngàn đồng) đi tìm đất để mua (cò đất) và đến quán giải khát do Nguyễn Thanh T làm chủ để uống nước, tại đây thấy có đánh bạc nên Phan Thị Út L lấy ra 2.000.000đ (hai triệu đồng) để tham gia đánh bạc, Phan Thị Út L tham gia khoảng 10 (mười) ván mỗi ván đặt số tiền từ 100.000đ (một trăm ngàn đồng) đến 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), lúc Công an bắt quả tang, Phan Thị Út L thắng số tiền số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm ngàn đồng), thu giữ trên người Phan Thị Út L số tiền 7.900.000đ (bảy triệu chín trăm ngàn đồng).

15. Võ Thị Tuyết L: Ngày 19/4/2019, Võ Thị Tuyết L điều khiển xe mô tô 61H1 – 020.52 và mang theo số tiền 26.000.000đ (hai mươi sáu triệu đồng) đến quán của Nguyễn Thanh T, tại đây Bồ Thị T2 trả nợ cho Võ Thị Tuyết L số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), Võ Thị Tuyết L lấy số tiền Bồ Thị T2 trả để tham gia đánh bạc, đồng thời lấy ra 8.000.000đ (tám triệu đồng) để tham gia đánh bạc, tham gia 01 (một) ván với số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng), lúc Công an bắt quả tang Võ Thị Tuyết L thua số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng) và ném bỏ 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) lúc truy bắt, thu giữ trên người Võ Thị Tuyết L số tiền 26.000.000đ (hai mươi sáu triệu đồng). Số tiền 200.000 đồng không thu giữ được.

16. Nguyễn Minh H khai nhận: Ngày 19/4/2019, Nguyễn Minh H đi cùng Nguyễn Trung V và mang theo số tiền 1.083.000đ (một triệu không trăm tám mươi ba ngàn đồng) đến quán của Nguyễn Thanh T để tham gia đánh bạc, tại đây Nguyễn Minh H tham gia 05 (năm) ván, mỗi ván đặt số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng) đến 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), lúc Công an bắt quả tang Nguyễn Minh H thua 1.000.000đ (một triệu đồng), thu giữ trên người Nguyễn Minh H số tiền 83.000đ (tám mươi ba ngàn đồng).

17. Trần Văn T: Ngày 19/4/2019, Trần Văn T điều khiển xe mô tô 61K1 – 092.39 và mang theo số tiền 5.950.000đ (năm triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) đến quán của Nguyễn Thanh T để tham gia đánh bạc, tại đây Trần Văn T tham gia trên 20 (hai mươi) ván, mỗi ván đặt số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng), lúc Công an bắt quả tang Trần Văn T thua số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng), thu giữ trên người Trần Văn T số tiền 5.850.000đ (năm triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 08/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện D đã tuyên xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung V 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án và khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/4/2019 đến ngày 29/4/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; Huỳnh Thanh P, Lê Tấn Tho, Võ Thị Tuyết L, Phan Thị U, Đặng Thị Kim T mỗi bị cáo 03 (ba) năm tù; xử phạt Trần Đình T, Lê Tấn M mỗi bị cáo 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo; xử phạt Nguyễn Văn K, Lê Tấn T1, Mai Ngọc Q, Bò Thị T2, Đào Thị Thùy N, Phan Thị Út L, Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn Thanh mỗi bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, các bị cáo Huỳnh Thanh P, Võ Thị Tuyết L, Phan Thị U có đơn kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 08/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện D với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Nguyễn Trung V có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Ngày 21 tháng 11 năm 2019, các bị cáo Huỳnh Thanh P, Võ Thị Tuyết L, Phan Thị U có đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung V vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của các bị cáo đúng theo thời hạn luật định. Trước khi đưa vụ án ra xét xử, các bị cáo Huỳnh Thanh P, Võ Thị Tuyết L, Phan Thị U đã rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Việc rút kháng cáo của các bị cáo là tự nguyện, đúng quy định của pháp luật, do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo nói trên. Bị cáo Nguyễn Trung V vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Trung V thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm xác định. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo để áp dụng mức hình phạt 03 (ba) năm đối với bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng

hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo để hòa nhập cộng đồng và sống tốt hơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16 tháng 10 năm 2019, các bị cáo Huỳnh Thanh P, Võ Thị Tuyết L, Phan Thị U có đơn kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 08/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện D với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Nguyễn Trung V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Ngày 21 tháng 11 năm 2019, các bị cáo Huỳnh Thanh P, Võ Thị Tuyết L, Phan Thị U có đơn rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xét thấy, việc rút kháng cáo của các bị cáo là tự nguyện, đúng quy định của pháp luật, do vậy, căn cứ vào Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử sẽ đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Huỳnh Thanh P, Võ Thị Tuyết L, Phan Thị U.

[2] *Về nội dung*: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Trung V khai nhận như nội dung bản án sơ thẩm xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại quán bán nước giải khát của bị cáo Nguyễn Thanh T quản lý tọa lạc tại ấp Q, xã LT, huyện D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Toàn cùng Lê Tấn M, Trần Đình T tổ chức cho các bị cáo Huỳnh Thanh P, Nguyễn Trung V, Nguyễn Văn K, Lê Tấn T, Lê Tấn T1, Mai Ngọc Q, Đặng Thị Kim T, Bò Thị T2, Phan Thị U, Đào Thị Thùy N, Phan Thị Út L, Võ Thị Tuyết L, Nguyễn Minh H, Trần Văn T đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền thì bị Công an huyện D phối hợp cùng Công an xã LT bắt quả tang, tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 72.198.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thanh T còn tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo Nguyễn Trung V mượn số tiền 18.900.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trần Đình T, Lê Tấn M về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh T, Huỳnh Thanh P, Nguyễn Trung V, Nguyễn Văn K, Lê Tấn T, Lê Tấn T1, Mai Ngọc Q, Đặng Thị Kim T, Bò Thị T2, Phan Thị U, Đào Thị Thùy N, Phan Thị Út L, Võ Thị Tuyết L, Nguyễn Minh H, Trần Văn T phạm tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung V về việc xin được hưởng án treo*, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo kháng cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang phải nuôi hai người con, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính

chất, mức độ phạm tội, xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 03 (ba) năm là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Cướp tài sản” theo bản án hình sự phúc thẩm số 391/2004/HSPT ngày 27/02/2004 của Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Trung V phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 348, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự đối với các bị cáo Huỳnh Thanh P, Võ Thị Tuyết L, Phan Thị U.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 08/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung V 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 19/4/2019 đến ngày 29/4/2019.

3. Án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Trung V phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND huyện D ;
- VKSND huyện D ;
- Chi cục THADS huyện D ;

1
2
1
1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD;	1
- Công an huyện D;	1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	1
- Bị cáo;	1
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS.	3

Nguyễn Thị Sang